

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)
Công ty thành viên của *JPA International*
Trụ sở chính : 33 Phan Văn Khỏe, Phường Chợ Lớn, Tp.HCM
Tel : +84 (28) 3859 4168 Fax : +84 (28) 3859 2285
Email : contact@vietvalues.com Website : www.vietvalues.com



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
1. Báo cáo Ban Giám đốc	02 - 05
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	06 - 07
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	08 - 09
4. Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	11
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	12 - 32
7. Phụ lục: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	33



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Khái quát chung về Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân (tên giao dịch là: PHU HOA TAN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là: PHUWACO JSC) là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 6653/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304796249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2007 và đã điều chỉnh lần thứ 7 vào ngày 14 tháng 07 năm 2025.

Hiện công ty đang đăng ký giao dịch Cổ phiếu trên sàn UPCOM.

Mã chứng khoán : PJS.

Vốn điều lệ : 90.000.000.000 đồng.

Cơ cấu vốn	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Vốn cổ phần thuộc Nhà Nước	63.352.000.000	70,39
Vốn cổ phần của các cổ đông khác	26.648.000.000	29,61
Cộng	90.000.000.000	100,00

Theo Quyết định số 607/QĐ-SGDHN ngày 10 tháng 11 năm 2011 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho Công ty được đăng ký giao dịch Cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với nội dung như sau :

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: PJS
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 9.000.000 cổ phiếu
- Giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 90.000.000.000 đồng

Theo thông báo số 2584/TB-CNVSD ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (CNVSD), VSD sẽ thực hiện chốt số dư đối với chứng khoán PJS đang lưu ký tại VSD để đăng ký từ HOSE sang UPCOM vào ngày 02 tháng 12 năm 2011. Kể từ 05 tháng 12 năm 2011 các hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán đối với chứng khoán PJS sẽ được VSD thực hiện trên sàn UPCOM.

2. Trụ sở hoạt động

▪ Trụ sở chính

Địa chỉ : 86 Tân Hưng, phường Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : +84 (28) – 3855 8410

Fax : +84 (28) – 3955 5282

Mã số thuế : 0 3 0 4 7 9 6 2 4 9

3. Ngành nghề kinh doanh

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước trong nhà (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Cung ứng kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng – sản xuất (trên địa bàn được phân công theo Quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn);
- Tư vấn xây dựng công trình cấp nước - dân dụng – công nghiệp (trừ: khảo sát xây dựng);
- Xây dựng công trình cấp thoát nước;
- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước;
- Lập dự án. Thẩm tra thiết kế. Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước. Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế công trình cấp nước theo tuyến;
- Tái lập mặt đường đối với công trình chuyên ngành cấp nước. Tái lập mặt đường, vỉa hè;
- Mua bán nước tinh khiết. Mua bán vật tư, máy móc ngành nước;
- Sản xuất nước tinh khiết;
- Xử lý nền móng công trình;
- Duy tu sửa chữa công trình giao thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;

4. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

4.1 Hội đồng Quản trị

	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm</i>	<i>Ngày miễn nhiệm</i>
Ông	Lý Thành Tài	Chủ tịch	26/06/2025	-
Bà	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch	-	26/06/2025
Ông	Hoàng Ngọc Lâm	Thành viên	26/06/2025	-
Ông	Nguyễn Thanh Sử	Thành viên	14/04/2022	-
Bà	La Ngọc Hạnh	Thành viên	26/06/2025	-
Bà	Nguyễn Thị Thùy Linh	Thành viên	26/06/2025	-
Bà	Trần Lệ Phương	Thành viên	26/06/2025	-
Ông	Lê Hoàng Sơn	Thành viên	-	26/06/2025
Ông	Vương Vũ	Thành viên	-	26/06/2025
Ông	Dương Văn Hòa	Thành viên	-	26/06/2025
Ông	Võ Tấn Bảo Quang	Thành viên	-	26/06/2025



4.2 Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Minh Đạt	Trưởng ban	14/04/2022	-
Ông Lê Trọng Thành	Thành viên	14/04/2022	-
Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	14/04/2022	-

4.3 Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Dương Văn Hòa	Giám đốc	-	26/06/2025
Ông Hoàng Ngọc Lâm	Giám đốc	26/06/2025	-
Ông Bùi Đức Sinh	Phó Giám đốc kỹ thuật	14/04/2022	-
Ông Trần Công Lễ	Phó Giám đốc kinh doanh	14/04/2022	-
Bà Cao Thị Mỹ Hương	Kế toán trưởng	01/05/2024	-

5. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Hoàng Ngọc Lâm – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

6. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được thể hiện trong Báo cáo tài chính từ trang 08 đến trang 33.

7. Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, Báo cáo tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 sẽ không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ hay sự kiện quan trọng hoặc có bản chất bất thường nào phát sinh từ ngày kết thúc giai đoạn tài chính cho đến ngày lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

8. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

9. Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Báo cáo của Ban Giám đốc (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

- Nêu rõ các Chuẩn mực Kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

10. Phê duyệt các Báo cáo tài chính

Chúng tôi, Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TM. Ban Giám đốc



HOÀNG NGỌC LÂM

Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2026.

5-C
TY
HỮU
TƯ V
IẾT
CHÍ



Số: 060301/26/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 06 tháng 3 năm 2026 (từ trang 08 đến trang 33), bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2026.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES



Nguyễn Thanh Hồng – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN số 1512-2023-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Lê Thị Diệu Hiền – Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN số 6307-2023-071-1

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu **VIETVALUES**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		98.526.342.216	143.399.827.534
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	31.541.170.329	54.078.806.971
111	1. Tiền		30.466.409.221	14.777.082.757
112	2. Các khoản tương đương tiền		1.074.761.108	39.301.724.214
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		34.513.433.170	54.998.470.915
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	34.513.433.170	54.998.470.915
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		12.979.655.025	12.789.140.522
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	8.895.899.996	8.231.645.152
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	4.413.729.883	4.478.990.310
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5	2.467.984.100	2.449.369.174
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.6	(2.797.965.183)	(2.370.934.663)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		6.229	70.549
140	IV. Hàng tồn kho	V.7	12.335.848.286	17.405.214.067
141	1. Hàng tồn kho		12.424.834.538	17.532.912.310
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(88.986.252)	(127.698.243)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		7.156.235.406	4.128.195.059
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.8	2.671.015.667	2.543.182.160
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		1.552.883.064	461.377.021
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.15	2.932.336.675	1.123.635.878
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		133.910.432.459	101.693.401.602
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
220	II. Tài sản cố định		109.929.292.571	100.228.679.314
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.10	106.741.542.320	95.960.679.772
222	- Nguyên giá		473.921.486.312	439.155.055.079
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(367.179.943.992)	(343.194.375.307)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.11	3.187.750.251	4.267.999.542
228	- Nguyên giá		9.062.887.000	7.998.087.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(5.875.136.749)	(3.730.087.458)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		5.770.841.606	1.464.722.288
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.12	5.770.841.606	1.464.722.288
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		18.210.298.282	-
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.9	18.210.298.282	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		232.436.774.675	245.093.229.136



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Địa chỉ: 86 Tân Hưng, Phường Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		89.384.200.638	102.745.849.256
310	I. Nợ ngắn hạn		89.384.200.638	102.745.849.256
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.13	49.354.947.848	42.724.844.237
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.14	2.857.186.904	1.396.861.717
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.15	12.705.194.213	35.270.101.849
314	4. Phải trả người lao động	V.16	13.915.591.061	15.772.696.191
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.17	1.353.949.907	1.168.849.489
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.18	2.835.902.074	2.513.833.347
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.19	6.361.428.631	3.898.662.426
330	II. Nợ dài hạn		-	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		143.052.574.037	142.347.379.880
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.20	143.052.574.037	142.347.379.880
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90.000.000.000	90.000.000.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		31.455.937.760	30.573.149.840
421	2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		21.596.636.277	21.774.230.040
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		-	379.171.458
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		21.596.636.277	21.395.058.582
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		232.436.774.675	245.093.229.136

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2026

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc





NGUYỄN THANH MAI

CAO THỊ MỸ HƯƠNG

HOÀNG NGỌC LÂM



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN

Địa chỉ: 86 Tân Hưng, Phường Chợ Lớn, Tp. Hồ Chí Minh

Kết quả hoạt động kinh doanh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	401.915.883.682	415.866.491.725
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		401.915.883.682	415.866.491.725
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	231.247.047.519	235.003.322.296
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		170.668.836.163	180.863.169.429
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	2.448.458.071	3.086.546.850
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	VI.4	77.801.719.312	91.864.498.838
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.5	67.323.235.908	65.867.026.197
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		27.992.339.014	26.218.191.244
31	11. Thu nhập khác	VI.6	1.223.860.367	2.576.435.081
32	12. Chi phí khác		499.973.292	142.369.761
40	13. Lợi nhuận khác		723.887.075	2.434.065.320
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		28.716.226.089	28.652.256.564
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.15	7.119.589.812	7.257.197.982
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		21.596.636.277	21.395.058.582
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.7	914	906
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.7	914	906

Người lập biểu

NGUYỄN THANH MAI

Kế toán trưởng

CAO THỊ MỸ HƯƠNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2026

Giám đốc


HOÀNG NGỌC LÂM